

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp hóa chất tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa Hà Đông đang có nhu cầu tiếp nhận Báo giá để tham khảo xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm bổ sung hóa chất định lượng Cortisol và Protein niệu tại khoa Hóa sinh - Bệnh viện đa khoa Hà Đông, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Hà Đông, Số 2 – Bế Văn Đàn – Quang Trung – Hà Đông – Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

+ Dược sĩ: Chu Xuân Thanh – Phòng Vật tư TBVT

+ Điện thoại: 0986.170.933

+ Email: hoachatbvhd@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bộ phận văn thư – Bệnh viện Đa khoa Hà Đông (Số 2- Bế Văn Đàn – Quang Trung – Hà Đông- Hà Nội)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 04/02/2025 đến trước 16h00 ngày 14/02/2025.

Lưu ý: Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của Báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

6. Báo giá đã bao gồm thuế, phí và lệ phí khác nếu có.

II. Nội dung Yêu cầu báo giá

1. Danh mục mua sắm bổ sung hóa chất định lượng Cortisol và Protein niệu tại khoa Hóa sinh - Bệnh viện đa khoa Hà Đông

2. Địa điểm: Bệnh viện Đa khoa Hà Đông.

3. Thời gian cung ứng: Ngay sau khi có kết quả trúng thầu và ký kết hợp đồng.

4. Dự kiến về điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thời hạn dự kiến thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ khi bàn giao đầy đủ hồ sơ chứng từ đúng quy định cho Bệnh viện. Hình thức thanh toán bằng chuyển khoản.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận: *Anh*

- Như trên;
- BGD Bệnh viện;
- Tổ truyền thông (để thông báo trên Website của Bệnh viện);
- Lưu: VT, VTTBYT;



GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thành Vinh



(MẪU BÁO GIÁ)

Công ty.....

Địa chỉ:.....

MST:.....

Số điện thoại liên hệ:

Email:.....

....., ngày.....tháng.....năm

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa Hà Đông

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa Hà Đông, Chúng tôi là....., có địa chỉ tại.....Chúng tôi xin gửi tới Quý Bệnh viện bản chào giá hóa chất, thuốc thử như sau:

1. Báo giá cho danh mục mua sắm bổ sung hóa chất định lượng Cortisol và Protein niệu tại khoa Hóa sinh - Bệnh viện đa khoa Hà Đông:

ST T	Tên hóa chất, thuốc thử, test thử	Tên thương mại	Ký mã hiệu/ Mã HS	Thông số kỹ thuật	Qui cách đóng gói	Hãng SX/Nước SX	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đã bao gồm thuế, phí, lệ phí nếu có) (VNĐ)	Thành Tiền (Đã bao gồm thuế, phí, lệ phí nếu có) (VNĐ)
1										
2										
.....										
Tổng cộng										

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngàythángnăm

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của danh mục hóa chất nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....Ngàytháng.....năm....

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY
(Ký và đóng dấu)

Phụ lục danh mục

(Kèm theo thư mời báo giá số: 32 /TM-BV ngày 04 / 02 / 2025)

STT	Danh mục hóa chất	Thông số kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
1	Hóa chất định lượng Cortisol	Phạm vi phân tích: 0,4–60 µg/dL [11–1.655 nmol/L] - Phương pháp xét nghiệm: miễn dịch enzyme liên kết cạnh tranh - Thành phần: R1a: Chất cộng hợp cortisol – phosphatase kiềm (bò) và các hạt thuận từ phủ kháng thể dê kháng IgG thỏ trong dung dịch muối đệm TRIS, có chất hoạt động bề mặt, chất nền BSA matrix và < 0,1% natri azit. R1b: Huyết thanh miễn dịch của thỏ kháng cortisol trong dung dịch muối đệm TRIS, có chất hoạt động bề mặt, chất nền BSA và < 0,1% natri azit.. Tương thích với máy xét nghiệm DxI 800. Đạt tiêu chuẩn ISO13485:2016 hoặc tương đương	Hộp	10
2	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Protein niệu	Hóa chất dùng cho xét nghiệm định lượng protein toàn phần trong nước tiểu và CSF; Thành phần: R1: Pyrogallol đỏ 47 µmol/L; Natri Molybdate 320 µmol/L; Axit succinic 50 mmol/L; Natri Benzoat 3,5 mmol/L; Natri Oxalate 1 mmol/L; Methanol 0,8% w/v; Chất hiệu chuẩn: Albumin huyết thanh người 0,5 g/L; Phương pháp: Pyrogallol Red Molybdate; Dải tuyến tính: 0,01–2 g/L; Bước sóng: 600nm; Loại mẫu: Nước tiểu, dịch não tủy; Độ lặp lại: CV ≤ 1,7%; Độ chụm toàn phần: CV ≤ 4,8%; Số lượng test tối thiểu/1 mL: 5 test	Hộp	04
Tổng cộng: 02 khoản				

